

## CHƯƠNG 7:

# CÁC DỊCH VỤ TRÊN MẠNG VÀ DỊCH VỤ TRÊN MÁY DI ĐỘNG MS

### I. CÁC DỊCH VỤ MẠNG THÔNG TIN DI ĐỘNG :

Mạng điện thoại di động VINAPHONE là một hệ thống viễn thông tương đối hoàn chỉnh cung cấp đầy đủ các loại hình dịch vụ cho khách hàng .

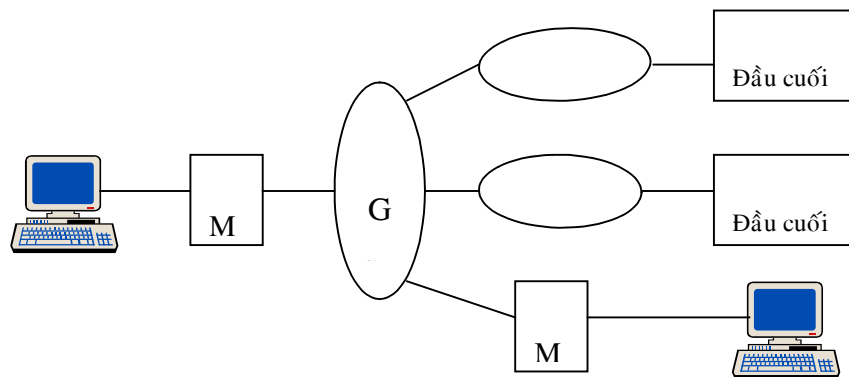
Các dịch vụ của VINAPHONE có thể được chia làm ba loại dịch vụ sau đây:

- \_ Các dịch vụ cơ bản
- \_ Các dịch vụ bổ sung
- \_ Các dịch vụ bổ sung không phải GSM

#### 1. Các dịch vụ cơ bản :

##### 1.1. Dịch vụ Fax:

Dịch vụ này cho phép bạn có thể nhận và chuyển Fax từ một máy tính Laptop được VINAPHONE cung cấp khi bạn có yêu cầu, ngoài ra bạn cần phải có máy tính Laptop , card modem và dây nối, trong máy tính Laptop phải cài đặt chương trình chuyển, nhận Fax có tên là Trio Data Fax. Việc thực hiện chuyển nhận fax được thực hiện qua mạng GSM -D 900 của VINAPHONE.



Hình 4.1

Như trên hình 4.1 chuyển , nhận Fax bằng cách kết nối máy tính Laptop với máy di động có thể được thực hiện tới từ một máy tính Laptop khác hay những thiết bị fax đầu cuối .

### **1.2. Dịch vụ bản tin ngắn SMS :**

Dịch vụ bản tin ngắn SMS cho phép máy di động có thể nhận và gửi đi các bản tin dạng số hoặc dạng chữ (dài tối đa 160 chữ/số) được cung cấp cho các thuê bao thuộc mạng VINAPHONE khi thuê bao có nhu cầu. Có hai phương thức gửi bản tin như sau :

#### **1.2.1. Nhắn tự động :**

\_Nếu máy có khả năng gửi bản tin thì bạn có thể tự tạo một bản tin trên máy và chuyển cho một máy di động khác thuộc mạng VINAPHONE. Tuy nhiên để gửi được bản tin thì trên máy của bạn phải cài đặt số của trung tâm dịch vụ là +8491020005 (tùy thuộc vào cấu trúc menu trên từng máy đầu cuối để chúng ta có thể cài đặt số của trung tâm dịch vụ)

\_Khi đưa số thuê bao cần nhắn bạn chỉ cần vào số thuê bao cần nhắn, ví dụ nếu muốn nhắn cho số máy 091200133 thì chỉ cần vào 200133. Nhận được tin nhắn bạn sẽ biết chính xác số máy gửi tin cho bạn ngay trên màn hình của máy hàng trên dòng tin nhắn.

\_Nếu máy di động của bạn không có khả năng gửi bản tin thì bạn có thể dùng cách nhắn qua khai thác viên.

#### **1.2.2. Nhắn qua khai thác viên:**

\_Đối với hình thức này máy di động của bạn được sử dụng như một máy nhắn tin. Muốn nhắn cho một máy di động thuộc mạng VINAPHONE bạn chỉ cần quay số tắt 141 để trung tâm nhắn tin thông báo cho khai thác viên số máy và nội dung cần nhắn. Khi nhận được tin nhắn, trước dòng tin nhận được có số nơi gửi là +141 là số của trung tâm dịch vụ .

\_Một điều lưu ý rằng, tất cả các thuê bao di động thuộc mạng VINAPHONE đều có thể quay 141 tới trung tâm dịch vụ SMS.

\_ Tất cả thuê bao cố định khu vực miền bắc từ Nghệ An trở ra (bao gồm Hà Nội, Hải Phòng, Nghệ An, Hải Dương, Hà Bắc, Lạng Sơn, Quảng Ninh và Vĩnh Phú. Các tỉnh này hiện đã phủ sóng VINAPHONE ) đều có thể quay số tắt 141 để tới trung tâm nhắn tin (trung tâm SMS này hiện nay đang đặt tại bưu điện Giáp Bát) với hình thức nhắn tin từ mạng cố định , dịch vụ SMS rất hiệu quả cũng như các dịch vụ nhắn tin toàn quốc 107 và dịch vụ nhắn tin 133.

\_Hiện thời chỉ mới có các thuê bao thuộc mạng cố định từ Nghệ An trở ra (thuộc một số tỉnh nêu ở trên là có thể quay số tắt 141, trong một tương lai gần chúng ta sẽ mở thêm hai trung tâm nhắn tin từ xa đặt tại Đà Nẵng và TPHCM. Các cuộc gọi từ thuê bao cố định thuộc khu vực miền trung sẽ được định tuyến vào trung tâm nhắn tin tại Đà Nẵng và các cuộc gọi từ thuê bao cố định thuộc khu vực miền Nam sẽ được định tuyến vào trung tâm nhắn tin đặt tại TP.HCM (hình 4.2)

\_Một đặc tính ưu việt của hệ thống nhắn tin SMS đó là khi thuê bao di động đang tắt máy hoặc ngoài vùng phục vụ thì bản tin vẫn được giữ tại trung tâm nhắn tin và khi thuê bao bật máy hoặc trở lại vùng phục vụ thì thuê bao sẽ nhận được đầy đủ các bản tin đã gửi trước đó.

\_ Vấn đề cước đối với dịch vụ bản tin ngắn SMS như sau:

1) Thuê bao di động nhắn tin thuê bao di động theo phương thức tự động thì không thu cước .

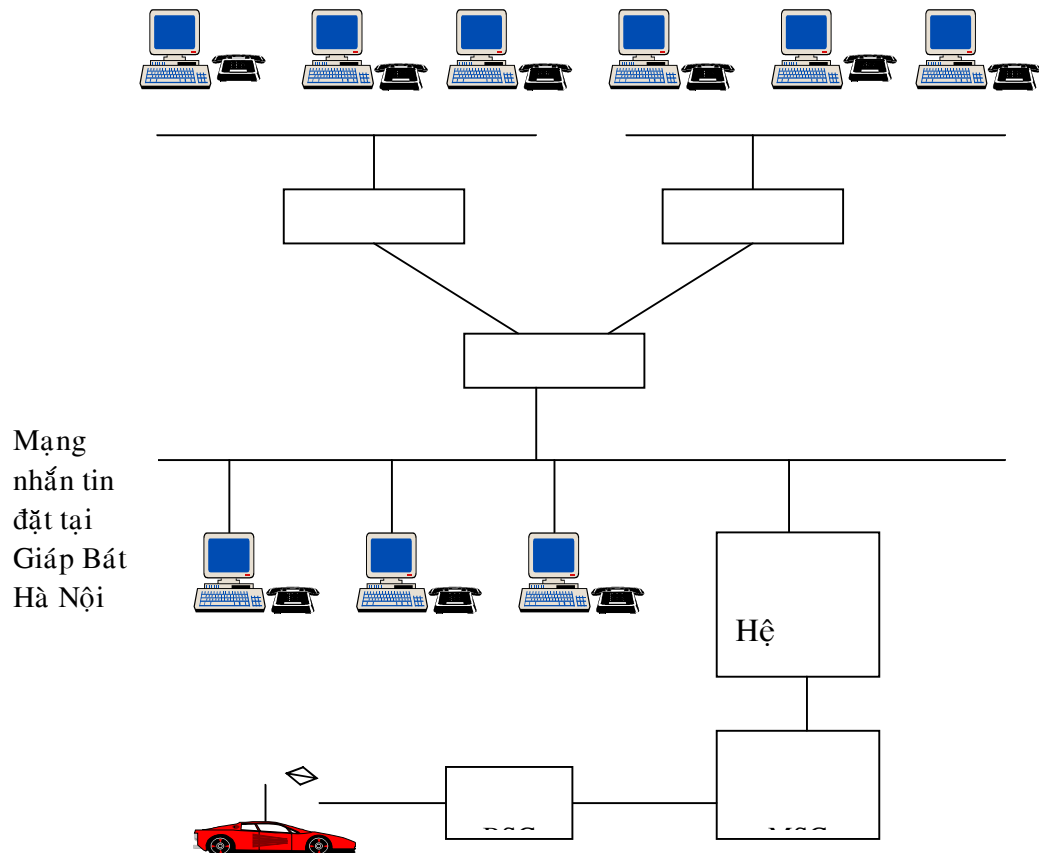
2) Thuê bao di động nhắn tin cho thuê bao di động qua bàn khai thác viên thu cước như dịch vụ nhắn tin toàn quốc đối với ghi sê theo phương thức 3+1 của mạng cố định là 1200đ/ 3 phút đầu, phút tiếp theo là 400đ/1 phút.

Nhìn vào sơ đồ hình 4.2 ta có thể thấy được cấu trúc mạng nhắn tin VINAPHONE .

3) thuê bao cố định nhắn tin cho thuê bao di động (qua bàn khai thác viên): thu cước như trong dịch vụ nhắn tin toàn quốc. Cụ thể như sau:

+ Nếu khách hàng là thuê bao thì tính cước vào mức cước khoán tháng của thuê bao.

+ Nếu khách hàng nhắn tin ở ghi se, đại lý thì tính cước theo phương thức 3+1 của mạng cố định là: 1200đ/3 phút đầu, phút tiếp theo là 400đ/ 1 phút.



Hình 4.2

### 1.3. Dịch vụ cuộc gọi khẩn ( emergency call)

\_Cuộc gọi khẩn là một cuộc gọi xuất phát từ di động tới một trung tâm (cứu hỏa, cứu thương hay cảnh sát... ). Dịch vụ cuộc gọi khẩn bắt nguồn từ dịch vụ điện thoại thường nhưng nó cung cấp cách đơn giản và thống nhất để thiết lập cuộc gọi khẩn.

\_GSM thực hiện số gọi khẩn chuẩn 112 đã được chuẩn hoá. Thêm vào đó các hãng sản xuất thiết bị di động có thể cung cấp phím SOS để thực hiện cuộc gọi khẩn bằng cách bấm vào phím đó .

\_Cuộc gọi khẩn có thể được thực hiện kể cả không có modul nhận dạng thuê bao hay còn gọi là SIM card. Hiện nay đối với VINAPHONE gọi khẩn được định tuyến tới trung tâm cứu thương 115.

## **2. Các dịch vụ bổ sung :**

### **2.1. Dịch vụ đợi cuộc gọi và giữ cuộc gọi:**

\_Máy di động của bạn có thể nhận cuộc gọi thứ 2 khi bạn đang liên lạc với cuộc gọi thứ nhất, dịch vụ này được gọi Call Waiting. Khi cuộc gọi thứ 2 đến bạn sẽ nghe thấy những tiếng tut..tut...tut.. nhỏ và thuê bao gọi đến sẽ nhận được tín hiệu báo chuông từ máy bạn. Nếu chấp nhận, thì bạn có thể luân phiên nói chuyện hoặc nói chuyện rồi ngắt một trong hai cuộc đàm thoại. Dịch vụ luân phiên cuộc gọi gọi là call hold . Sau khi đăng ký sử dụng dịch vụ này, thì bạn phải can thiệp vào menu trong máy để kích hoạt nó khi bạn muốn dùng.

\_Dịch vụ giữ cuộc gọi Call hold không có gì khác lạ so với việc tính cước một cuộc đàm thoại thông thường. Nguyên tắc chỉ gọi ra là tính cước còn gọi vào là không tính cước, gọi cuộc nào tính tiền cuộc nấy,

\_Trong khi giữ cuộc gọi, khi đàm thoại với một người bạn phải gián đoạn với người còn lại. Song bạn không nên nghĩ là tổng đài sẽ trừ cước cho bạn thời gian ngắt quãng mà tính cả cho bạn. Cho nên khi sử dụng dịch vụ Call hold bạn nên lưu tâm.

### **2.2. Dịch vụ chuyển cuộc gọi (call forwarding).**

\_Dịch vụ chuyển cuộc gọi sang một số máy khác theo khuyến nghị 02 .82 của GSM và thuộc vào thể loại dịch vụ bổ sung . Dịch vụ này trên menu của các máy di động ghi là Divert. Với dịch vụ này thuê bao bị gọi B (nếu có đăng ký dịch vụ chuyển cuộc gọi) được phép chuyển các cuộc gọi đến (cuộc gọi kết cuối di động - MTC) sang một số điện thoại khác, chẳng hạn số điện thoại C. Mạng thông tin di động GSM của VINAPHONE đã đáp ứng dịch vụ này một cách hoàn hảo. Bao gồm các trường hợp chuyển cuộc gọi sau đây:

\_All call (chuyển cuộc gọi không điều kiện- call forwarding unconditional) : trong thể loại này , toàn bộ các cuộc gọi đến được chuyển sang số máy khác.

\_If busy (chuyển cuộc gọi trong trường hợp máy bận - call forwarding on mobile subscriber busy): nếu được thiết lập chế độ này, toàn bộ các cuộc gọi đến sẽ được chuyển sang số máy khác nếu máy của bạn đang bận. Xin lưu ý rằng khi đặt ở chế độ này thì máy của bạn phải bỏ tạm thời chế độ call waiting. Bởi vì call waiting có độ ưu tiên cao hơn.

\_If no reply (chuyển cuộc gọi trong trường hợp không trả lời - call forwarding on no reply): chuyển toàn bộ các cuộc gọi đến máy bạn sang một số máy khác sau một khoảng thời gian tùy theo bạn đặt (trong một khoảng thời gian cho phép là từ 1 đến 30s) máy của bạn đổ chuông mà bạn không biết hay không muốn trả lời.

\_Sau khi bạn đăng ký dịch vụ chuyển cuộc gọi, tổng đài trung tâm sẽ cài đặt dịch vụ này cho bạn, bạn có thể sử dụng hay không sử dụng bằng cách can thiệp menu trên máy bạn.

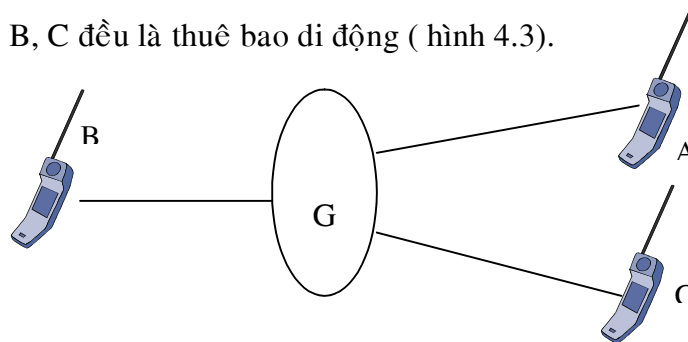
\_Lưu ý rằng khi bạn kích hoạt, bạn muốn chuyển cuộc gọi sang số máy khác thì bạn phải vào đầy đủ cả mã vùng. Ví dụ bạn muốn chuyển cuộc gọi sang máy khác tại Hà Nội 8.645309 thì bạn phải đưa vào số 04.8645309.

\_Chúng ta có thể kết hợp dịch vụ này với dịch vụ hộp thư thoại VMS một cách rất hiệu quả và tiện lợi.

\* Vấn đề cước phí khi sử dụng dịch vụ chuyển cuộc gọi :

Dịch vụ chuyển cuộc gọi là một quá trình phức tạp và đa dạng giả sử thuê bao B gọi thuê bao A và thuê bao A chuyển cuộc gọi sang số máy khác. các trường hợp chuyển cuộc gọi được mô tả như sau :

+ Trường hợp 1: chuyển cuộc gọi đến một thuê bao C nào đó mà các thuê bao A, B, C đều là thuê bao di động ( hình 4.3).



Hình 4.3

Trong trường hợp này cước được chia làm 2 phần :

\_Phần 1: Cuộc gọi từ B đến A .Tính cước ở B theo vùng cước trong bảng cước thông tin di động .

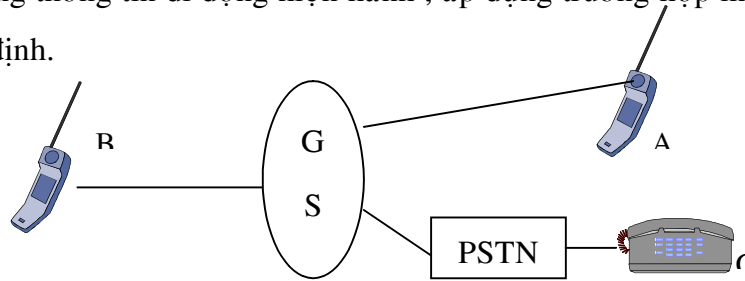
\_Phần 2: Cuộc gọi chuyển từ A đến C , tính cước theo vùng cước trong bảng cước thông tin di động hiện hành áp dụng trong trường hợp máy di động gọi máy di động

+ Trường hợp 2: chuyển cuộc gọi đến thuê bao C nào đó mà các thuê bao A ,B là thuê bao di động , C là thuê bao cố định ( Hình 4.4).

Trong trường hợp này cước được chia làm 2 phần :

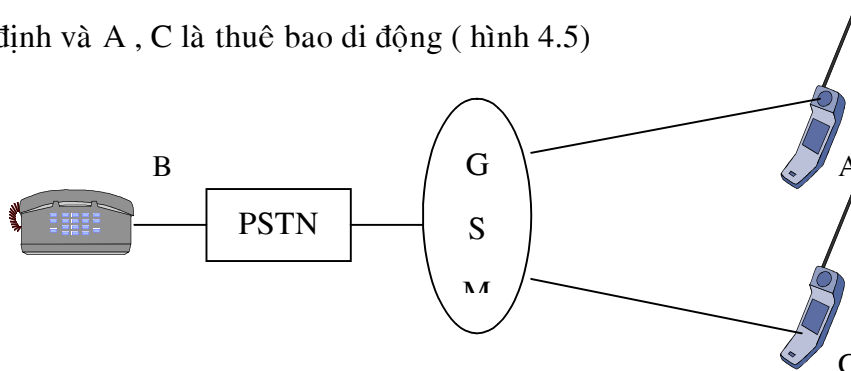
\_Phần 1: Cuộc gọi từ B đến A , tính cước ở B theo vùng cước trong bảng cước thông tin di động hiện hành , áp dụng trường hợp máy di động gọi máy di động .

\_Phần 2: Cuộc gọi chuyển từ A đến C tính cước ở A theo vùng cước trong bảng thông tin di động hiện hành , áp dụng trường hợp máy di động gọi máy cố định.



Hình 4.4

+Trường hợp 3: chuyển cuộc gọi đến thuê bao C , trong đó B là thuê bao cố định và A , C là thuê bao di động ( hình 4.5)



Hình 4.5

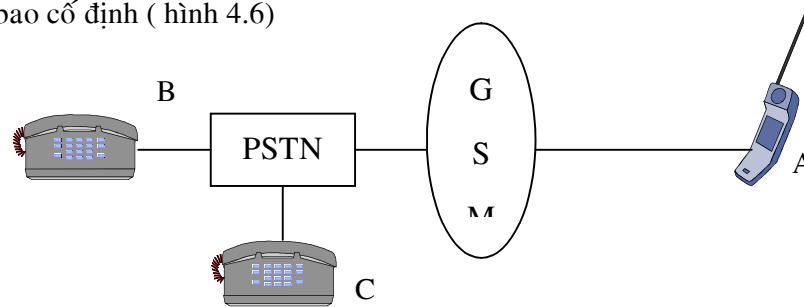


\_Phần 1: cuộc gọi từ B đến A , tính cước ở B theo vùng cước trong bảng cước điện thoại cố định , áp dụng trong trường hợp cố định gọi di động.

\_Phần 2: Cuộc gọi chuyển từ A đến C, tính cước A theo vùng cước trong bảng cước thông tin di động hiện hành , áp dụng trường hợp máy di động gọi di động .

+ Trường hợp 4:

Chuyển cuộc gọi đến thuê bao C trong đó A là thuê bao di động và B, C là thuê bao cố định ( hình 4.6)



Hình 4.6

Trong trường hợp này cước được chia làm 2 phần :

\_Phần 1: Cuộc gọi từ B đến A tính cước ở B theo vùng cước trong bảng cước điện thoại cố định , áp dụng trong trường hợp máy cố định gọi máy di động .

\_Phần 2: cuộc gọi chuyển từ A đến C , tính cước ở A theo vùng cước trong bảng cước thông tin di động hiện hành , áp dụng cho trường hợp máy di động gọi máy cố định .

Tất cả các trường hợp tính cước ở trên đều áp dụng trong bảng cước thông tin di động hiện hành theo thời gian và cự ly tương ứng .

\* Mối liên hệ với các đặc điểm khác.

Dịch vụ chuyển cuộc gọi có điều kiện (“ no reply”, “if no reachable” và “if busy”) không thể được kích hoạt nếu như chuyển cuộc gọi không điều kiện. “all call” đã được kích hoạt. Nếu như trường hợp chuyển cuộc gọi “all call” được kích hoạt trong khi chuyển cuộc gọi có điều kiện đã được kích hoạt thì chế độ chuyển cuộc gọi có điều kiện tạm thời được loại bỏ. đến khi chuyển cuộc gọi không điều kiện được loại bỏ thì chế độ chuyển cuộc gọi

ban đầu sẽ được kích hoạt lại . Điều này có nghĩa rằng divert trong trường hợp “All call” có độ ưu tiên cao nhất .

Nếu một cuộc gọi được chuyển đến thuê bao C ( C có đăng ký Clip) thì thuê bao C sẽ nhận được số thuê bao A ( nếu A không đăng ký Clir) điều này chỉ áp dụng đối với mạng và những gateway mạng có khả năng truyền những thông tin này .

Mối liên hệ với dịch vụ chặn cuộc gọi : nếu dịch vụ chặn tất cả các cuộc gọi ra ( BAOC) được kích hoạt không có dịch vụ chuyển cuộc gọi nào được thực hiện .

### **2.3. Dịch vụ hiện số chủ gọi (Clip) và dịch vụ cấm hiện số chủ gọi (Clir).**

\_Theo khuyến nghị 02.81 của GSM , dịch vụ Clip thuộc vào nhóm các dịch vụ bổ sung . Đặc điểm này cho phép thuê bao di động bị gọi ( đã được cung cấp dịch vụ này ) hiển thị số máy chủ gọi . Dịch vụ Clip thường được sử dụng với dịch vụ Clir. Dịch vụ Clir cho phép thuê bao di động ( được cung cấp dịch vụ này ) cấm hiện số máy của mình trên máy thuê bao bị gọi .

\_Khi bạn đăng ký dịch vụ này VINAPHONE sẽ cài đặt cho bạn . Sau khi đã cài đặt thì khi có một cuộc gọi đến, máy bạn sẽ hiển thị số chủ gọi trong trường hợp sau đây :

Mạng mà thuê bao chủ gọi phải hỗ trợ dịch vụ Clip .

Và thuê bao chủ gọi không đăng ký dịch vụ Clir.

\* Mối liên hệ với các dịch vụ khác :

\_Dịch vụ cấm hiển thị số chủ gọi : thuê bao di động được cung cấp dịch vụ Clip sẽ không nhận được số chủ gọi nếu số chủ gọi được cung cấp dịch vụ Clir.

\_Dịch vụ đợi cuộc gọi( Call waiting) : một thuê bao bận , có đăng ký dịch vụ call Waiting sẽ được thông báo về cuộc gọi . Nếu thuê bao này có đăng ký dịch vụ Clir, thêm vào đó sẽ nhận được số thuê bao chủ gọi của cuộc gọi đến mới.

\_Dịch vụ chuyển cuộc gọi( call forwarding): thuê bao mà cuộc gọi được chuyển tới nếu đăng ký dịch vụ Clip thì sẽ nhận được số chủ gọi phát sinh cuộc gọi (tức là số khởi đầu cuộc gọi)

#### **2.4. Dịch vụ chặn cuộc gọi ( call Barring)**

\_Mạng GSM \_ D.900 của VINAPHONE cho phép thuê bao di động có khả năng chặn các cuộc gọi đến và chặn các cuộc gọi đi nhất định. Điều này có lợi trong trường hợp máy di động của bạn cho người khác mượn . Trong trường hợp này sử dụng được hạn chế , chẳng hạn chỉ để nhận cuộc gọi hay những cuộc gọi chi phí về cước thấp. Để kích hoạt hủy bỏ việc chặn cuộc gọi có thể được bảo quản bằng một mật khẩu, cho phép chủ thuê bao là người duy nhất có thể điều khiển công việc này.

\_Dịch vụ chặn cuộc gọi nằm trong các nhóm dịch vụ bổ sung tuân theo khuyến nghị 02.88 của GSM .

\_Tiện ích này cho phép một thuê bao di động có thể chọn lựa loại cuộc gọi nào cần thiết phải được chặn. Sau đây là các thể loại:

Các cuộc gọi ra (Outgoing call).

Tất cả các cuộc gọi ra.

Tất cả các cuộc gọi đi quốc tế.

Tất cả các cuộc gọi đi quốc tế chỉ trừ các cuộc gọi hướng về mạng PLMN thường trú của thuê bao (Trường hợp này không tính đến bởi chưa có roaming quốc tế)

Các cuộc gọi đến (Incoming call)

\_Người cung cấp dịch vụ sẽ cung cấp dịch vụ call barring tới một thuê bao di động nếu thuê bao di động đó đăng ký. Có 2 chọn lựa đăng ký.

+ Đầu tiên, những dịch vụ chặn cuộc gọi cơ bản nào mà thuê bao đăng ký .

+ Lựa chọn thứ 2 liên quan đến quyền điều khiển chặn cuộc gọi . Thuê bao có thể đăng ký chọn quyền điều khiển dịch vụ bằng một mật khẩu hay có thể chuyển quyền điều khiển đến nhà khai thác hay VINAPHONE.

\_Nếu thuê bao có đăng ký quyền điều khiển dịch vụ bởi bản thân thuê bao thì VINAPHONE sẽ cung cấp cho thuê bao một mật khẩu (password). Sau đó thuê bao có thể thay đổi mật khẩu nếu mật khẩu đó bị lộ .

\* Mối liên hệ với các dịch vụ khác

\_Một cuộc gọi khẩn luôn được thiết lập, kể cả dịch vụ chặn cuộc gọi ra được kích hoạt hay không.

\_ Việc kích hoạt dịch vụ chặn các cuộc gọi ra không ảnh hưởng đến bất kỳ việc dời cuộc gọi xuất phát bởi thuê bao chủ gọi .

\_ Khi kích hoạt dịch vụ chặn cuộc gọi ra , thì không thể kích hoạt dịch vụ chuyển cuộc gọi sang số máy khác mà đang bị chặn .

### **3. Dịch vụ bổ sung không phải GSM.**

\* Dịch vụ hộp thư thoại (VMS)

\_Nếu bạn đăng ký dịch vụ hộp thư thoại, trung tâm hộp thư thoại sẽ cung cấp cho bạn một hộp thư điện thoại có số hộp thư trùng với số điện thoại của bạn nhưng bỏ chữ số 0 ở đầu. Ví dụ nếu số điện thoại bạn là 091.206022 thì số hộp thư của bạn sẽ là 91.206022. Tuy nhiên bạn không cần phải quan tâm đến số hộp thư trong quá trình sử dụng dịch vụ này, điều này sẽ được sáng tỏ khi chúng ta đi vào chi tiết dịch vụ này.

\_Khác với dịch vụ bản tin ngắn, hộp thư này lưu trữ tin nhắn cho bạn dưới dạng tiếng nói. Thông qua hộp thư này lời nhắn của bạn bè , người thân của bạn sẽ được lưu trữ . bạn có thể truy nhập vào hộp thư của bạn để nghe .

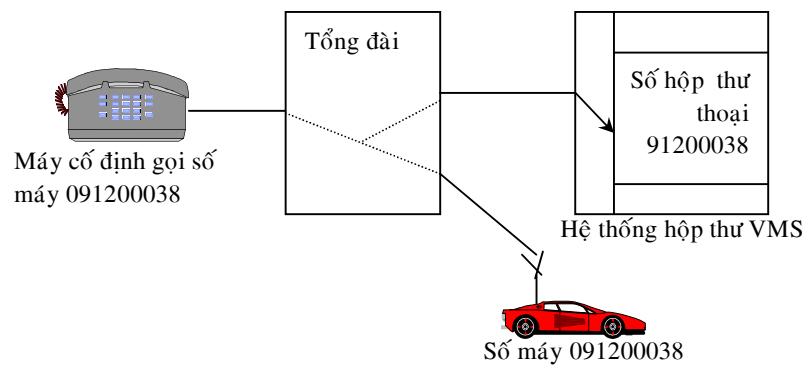
\_Sau đây là các trường hợp thông tin khi sử dụng dịch vụ này của VINAPHONE và bạn là người đã đăng ký sử dụng dịch vụ hộp thư thoại.

\_Một người muốn nhắn một thông báo cho bạn , thì người đó phải là thuê bao di động thuộc mạng VINAPHONE bằng cách quay số tắt 142 để truy nhập vào hệ thống thư thoại . Có 2 trường hợp xảy ra:

\_ Nếu người nhắn có đăng ký dịch vụ hộp thư thoại VMS thì khi quay số tắt 142 người đó sẽ truy nhập thẳng vào hộp thư thoại của họ . Khi đã truy nhập được vào hộp thư thoại họ sẽ có thể nghe thông báo nằm trong hộp thư của họ , cũng như có thể gửi thông báo sang hộp thư thoại bạn (lưu ý khi vào

số hộp thư thoại nơi đến chỉ cần vào 91xxxxxx nếu số thuê bao là 091xxxxxx .

\_ Bạn dùng dịch vụ chuyển cuộc gọi (đã đề cập ở trên) vào hộp thư thoại bạn bằng cách chuyển cuộc gọi vào số 144 .Chúng ta thiết nghĩ đây là hình thức sử dụng đặc biệt hiệu quả đối với điện thoại di động vì bạn không muốn mất thông tin khi thuê bao di động của bạn đang tắt máy hoặc ngoài vùng phủ sóng hoặc đang bận . Các cuộc gọi đến bạn sẽ được chuyển vào hộp thư thoại mô tả bằng hình 4.7.



Hình 4.7

\_Đầu tiên một máy cố định gọi máy di động 091200038 máy di động đặt ở chế độ chuyển cuộc gọi vào hộp thư thoại ( số 144) . Như vậy cuộc gọi sẽ được chuyển vào hộp thư 91200038. Trong trường hợp máy di động gọi máy di động đang ở chế độ chuyển cuộc gọi vào hộp thư thoại thì cũng tương tự như trường hợp trên . Lưu ý rằng tất cả các số máy tham gia vào quá trình nhắn tin vào hộp thư thoại đều (ví dụ như trong hình vẽ trên cả máy cố định lẫn máy di động 091 200038) phải đặt ở chế độ Tone.

\_Khi có một tin thoại đến hộp thư thoại bạn , ngay lập tức trên máy di động bạn sẽ nhận được bản tin ngắn( bởi vì hệ thống hộp thư thoại VMS được kết nối với hệ thống nhắn tin SMS) với nội dung sau đây: “ you have 1 new voice mail message, ...”, lúc đó bạn có truy nhập vào hộp thư thoại để nghe hay không là tùy bạn

\_Nếu bạn có đăng ký sử dụng dịch vụ VMS bạn có 3 số điện thoại để sử dụng dịch vụ, đó là 142,143,145.

\_ 142: số này bao gồm tất cả các chức năng của hộp thư thoại , nghe tin nhắn , gửi tin nhắn đi , lưu trữ hay xóa bớt tin nhắn. Những yêu cầu cụ thể của bạn về việc gửi tin nhắn, hay nghe tin nhắn như : Gửi đi ngay , gửi vào một thời điểm ấn định nào đó , bản tin khẩn hay không khẩn , báo cho người nhận phải trả lời ngay, đặt mật khẩu để bí mật thông tin , thay đổi hay bỏ mật khẩu khi bị lộ hay không cần thiết... đều có thể thực hiện qua số này. Số này được hệ thống định nghĩa là số thuê bao truy nhập.

\_143: Chức năng của số này là để bạn làm chủ hộp thư thoại mình, ghi âm hay thay đổi lời chào. Lời chào của bạn chính là giọng nói bạn đã ghi âm vào hệ thống được phát ra khi có ai đó đã truy nhập được vào hộp thư thoại để chuẩn bị nhắn tin cho bạn. Gọi từ số 143 cũng có thể làm chủ được hộp thư thoại như các chức năng ở số 142, chỉ có điều bạn không thể nghe được tin nhắn.

-145: số này được định nghĩa để cho khách truy nhập vào.Từ “ khách “ ở đây có nghĩa là một người nào đó thuê bao di động của VINAPHONE muốn nhắn tin cho bạn. Khi một máy di động thuộc mạng VINAPHONE quay 145 để nhập vào hệ thống hộp thư thoại để có thể nhắn vào một hộp thư thoại của một thuê bao di động khác có đăng ký dịch vụ VMS. Trong trường hợp này thuê bao khách có thể đăng ký dịch vụ hộp thư thoại hoặc là không ,đều có thể thực hiện nhắn tin được .

+Vấn đề cước trong khi sử dụng dịch vụ hộp thư thoại:

\_Hiện nay chưa thu cước đăng ký dịch vụ hộp thư thoại và cước thuê bao hàng tháng đối với dịch vụ VMS chỉ thu cước khi sử dụng dịch vụ trong trường hợp sau:

\_Thuê bao di động gọi các số 142, 143, 145 sẽ được ghi cước ngay sau khi kết nối được với hệ thống hộp thư thoại, nghe các lời hướng dẫn, thao tác thay đổi, ngay có khi không nghe tin và gửi lời nhắn. Việc tính cước trong

trường hợp này được xác định trong các văn bản hướng dẫn tính cước thông tin di động của tổng công ty. Thuê bao di động miền Nam gọi các số này được coi như cách vùng, thuê bao di động miền Trung được coi như liên vùng. Thuê bao di động miền Bắc được coi như nội vùng.

#### **4. Dịch vụ trả tiền trước: (Prepaid service)**

##### **4.1. Dịch vụ trả tiền trước:**

- + Không có hợp đồng thuê bao:
- + Không phải trả phí hoà mạng và phí thuê bao tháng
- + “ Trả trước” tùy theo khả năng
- + Không có hoá đơn cước tháng
- + Trả tiền trước rồi mới sử dụng dịch vụ: khách hàng được cấp 1 “tài khoản” trong hệ thống và giá trị tài khoản được trừ dần khi khách hàng sử dụng dịch vụ.

##### **4.2. Lợi ích dịch vụ trả tiền trước :**

###### **4.2.1. Đối với nhà cung cấp dịch vụ:**

- + Giải quyết được một phần tình trạng nợ đọng cước
- + Giảm bớt công việc hành chính như quản lý thuê bao, thu cước, quản lý cước và phát hành hoá đơn cước.
- + Tiếp cận được một phân đoạn thị trường mới.
- + Đa dạng hoá loại hình dịch vụ cung cấp.
  - + Cùng với dịch vụ roaming quốc tế, dịch vụ Prepaid cho phép khai thác được nhu cầu của khách nước ngoài du lịch hoặc làm việc tại Việt Nam.
  - + Tăng thu nhập cho nhà khai thác.

###### **4.2.2. Đối với khách hàng sử dụng dịch vụ Prepaid.**

- + Cho phép khách hàng sử dụng dịch vụ thông tin di động trong thời gian ngắn khi có nhu cầu đột xuất mà không phải làm các thủ tục đăng ký thuê bao , không phải trả hoá đơn cước thuê bao tháng và toàn bộ cước hòa mạng .

+ Khách hàng có thể chủ động kiểm soát được mức cước sử dụng dịch vụ .

+ Cho phép khách hàng “thử” sử dụng dịch vụ , kiểm tra chất lượng của mạng lưới trước khi có thể ký hợp đồng thuê bao dài hạn.

#### 4.3. Cước thông tin:

<b><u>TRẢ TIỀN SAU(POSTPAID)</u></b>	<b><u>TRẢ TIỀN TRƯỚC(PREPAID)</u></b>
Phí hòa mạng : 1.500.000đ	Phí hòa mạng: miễn phí
Cước thuê bao tháng: 250.000đ	Cước thuê bao tháng: miễn phí
Cước thông tin(phút) :	Cước thông tin(phút):
_Nội vùng : 1.800đ	_Nội vùng: 3.500đ
_Cận vùng : 3.200đ	_Cận vùng: 6.000đ
_Cách vùng: 4.600đ	_Cách vùng: 8.000đ
_Quốc tế: IDD + 1.800đ	_Quốc tế: IDD +1.800đ
<i>Theo quyết định số: 749/1998/QĐ_TCCB của Tổng Cục BĐ (Mức cước trên đã bao gồm VAT 10%)</i>	<i>Theo quyết định số: 749/1998/QĐ_TCCB của Tổng Cục BĐ (Mức cước trên đã bao gồm VAT 10%)</i>

#### 4.4. Sản phẩm và dịch vụ cung cấp:

##### 4.4.1. Sản phẩm:

##### 4.4.1.1. Thẻ SIMCARD:

\_Sử dụng để truy nhập hệ thống VINAPHONE

\_Thẻ simcard sử dụng cho dịch vụ prepaid và postpaid hoàn toàn giống nhau, chỉ khác nhau ở cách khai báo trong tổng đài.

\_Cách đánh số thuê bao : theo cách thông thường và theo dãy số thuê bao đã phân bổ cho từng bưu điện Tỉnh , Thành phố.

\_Khai báo thuê bao :

+Thuê bao postpaid: khai báo về hệ thống ABC( hệ thống, quản lý, tính cước và DVKH)

+ Thuê bao prepaid: khai báo về hệ thống PPS( prepaid service system)



\_Giá bán: 150.000 đồng /thẻ.

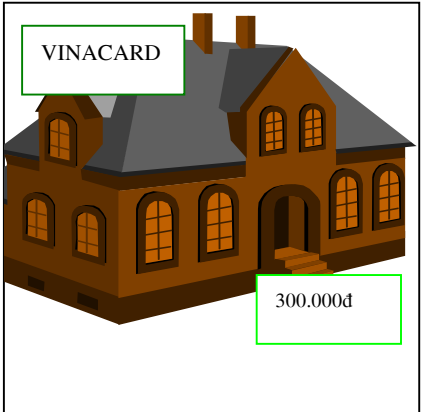
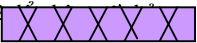
#### 4.4.1.2. Thẻ cào VINACARD:

\_Sử dụng để truy nhập dịch vụ trả trước

\_Thẻ vinacard được làm bằng plastic, trên thẻ có in mệnh giá thẻ, hướng dẫn sử dụng và “ mã số thẻ ” (mã tài khoản). Mã số bí mật này được in phủ bằng kim loại.

\_ Hình thức sản phẩm: Thẻ cào được bao gói kèm theo tờ hướng dẫn chi tiết cách sử dụng dịch vụ.

\_Các loại mệnh giá thẻ: 300.000 đồng, 500.000đồng,1.000.000 đồng

	<p><b>HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THẺ VINACARD</b></p> <ol style="list-style-type: none"><li>1. Gọi 155 từ máy điện thoại di động VINAPHONE</li><li>2. Sau lời chỉ dẫn, bấm 2 </li><li>3. Nhập mã thẻ sau đây</li><li>4. Nghe thông báo giá trị tài khoản và thời hạn sử dụng</li><li>5. Quay số thực hiện cuộc gọi theo cách thông thường</li></ol> <p>Mọi chi tiết về dịch vụ Trả trước mạng VINAPHONE xin liên hệ 151( miễn phí)</p> <p>Hết hạn SD: 1/1/2000</p>
--	--

Mệnh giá thẻ	300.000đ	500.000đ	1.000.000đ
Thời hạn sử dụng (tháng)	12	12	12
Thời hạn có giá trị gọi đi (ngày)	20	30	60
Thời hạn được nhận cuộc gọi khi hết tiền hoặc hết hạn gọi đi (ngày)	15	15	15

#### 4.4.2. Dịch vụ cung cấp:

\_Dịch vụ thoại

\_Các dịch vụ gia tăng khác:

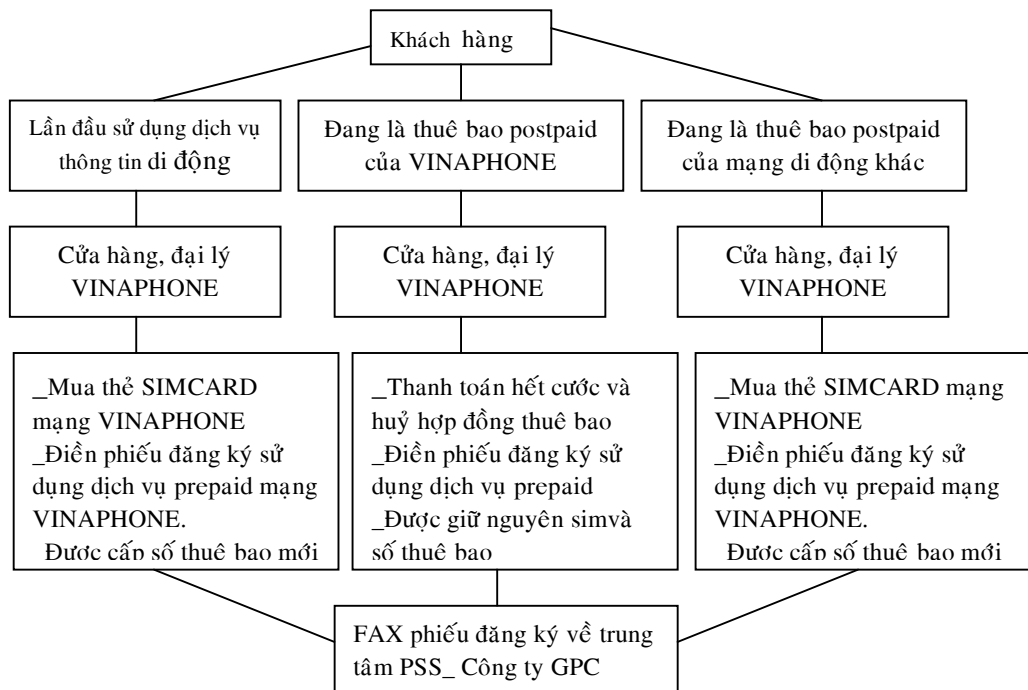
+ Chuyển cuộc gọi

+ Hộp thư thoại

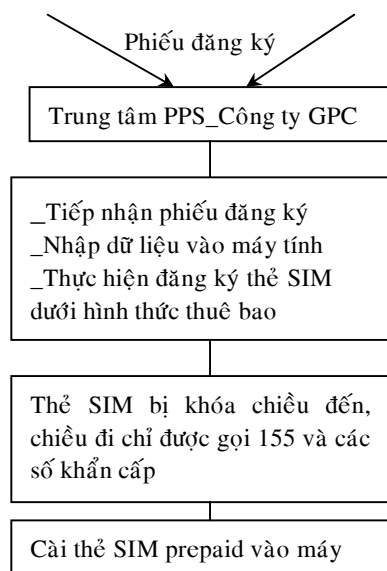
+ Fax...

#### 4.5. Quy trình sử dụng dịch vụ:

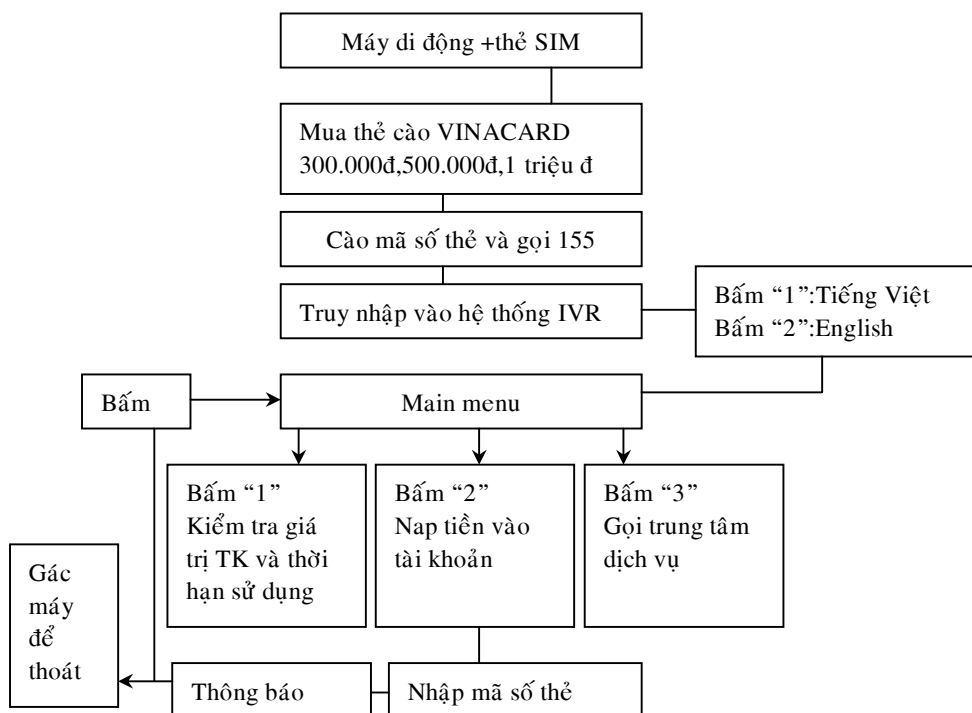
##### Bước 1: Khách hàng đăng ký sử dụng dịch vụ



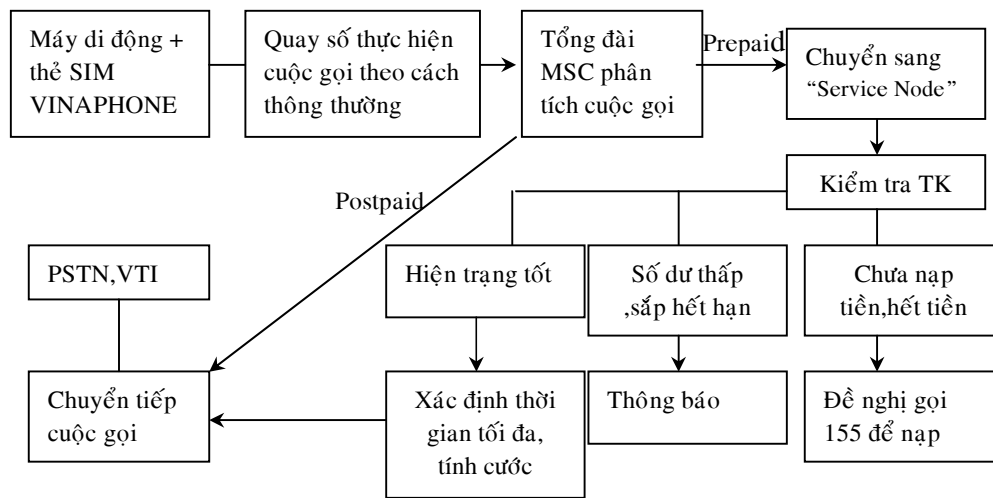
### **Bước 2: Thực hiện đăng ký sử dụng dịch vụ**



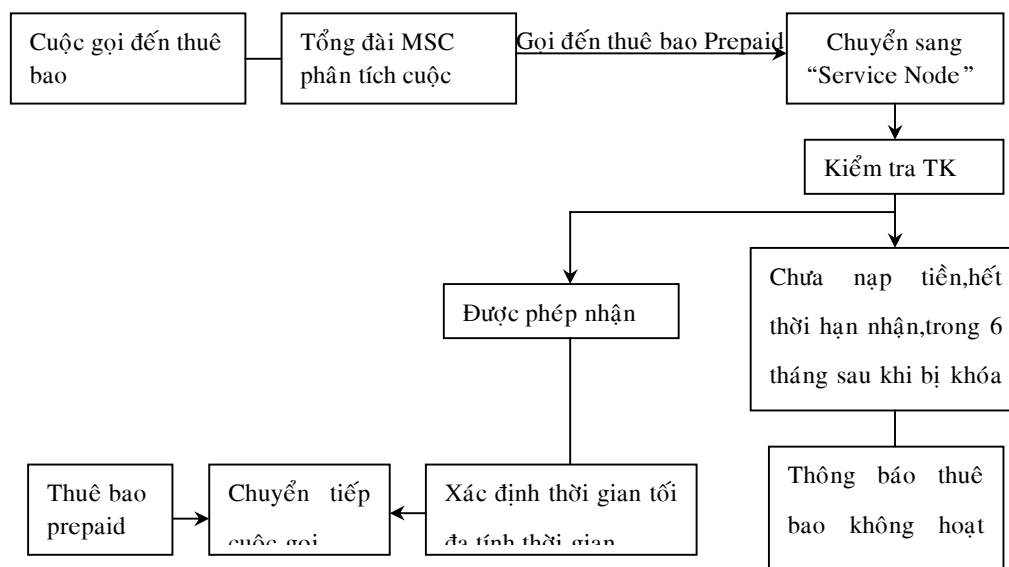
### **Bước 3: Nạp tiền vào tài khoản**



#### Bước 4: Thực hiện cuộc gọi

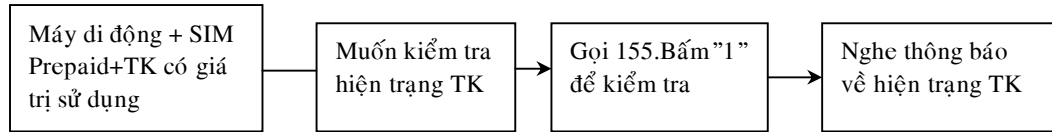


#### Bước 5: Nhận cuộc gọi

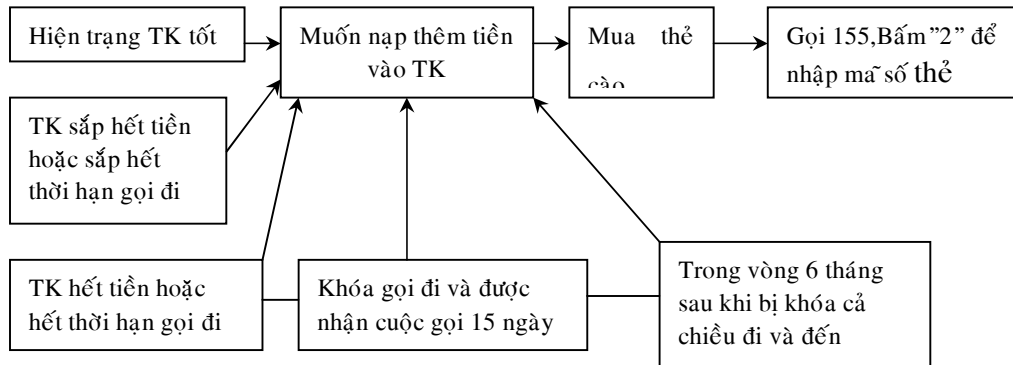


## **Bước 6: Nạp thêm tiền ,kiểm tra TK trong quá trình sử dụng dịch vụ**

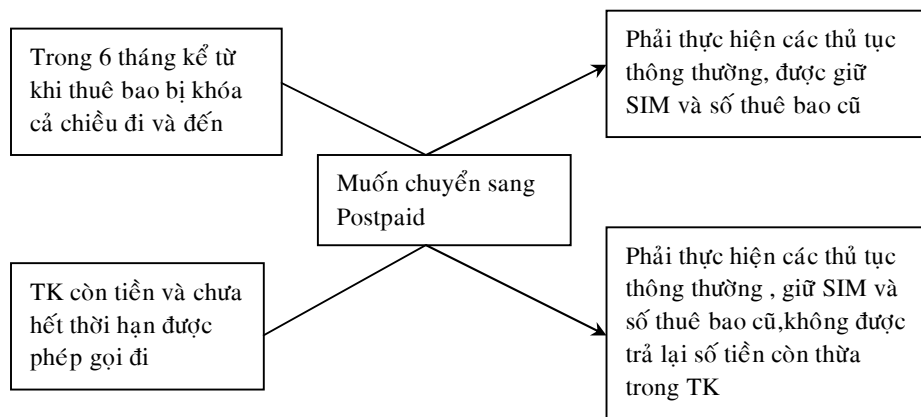
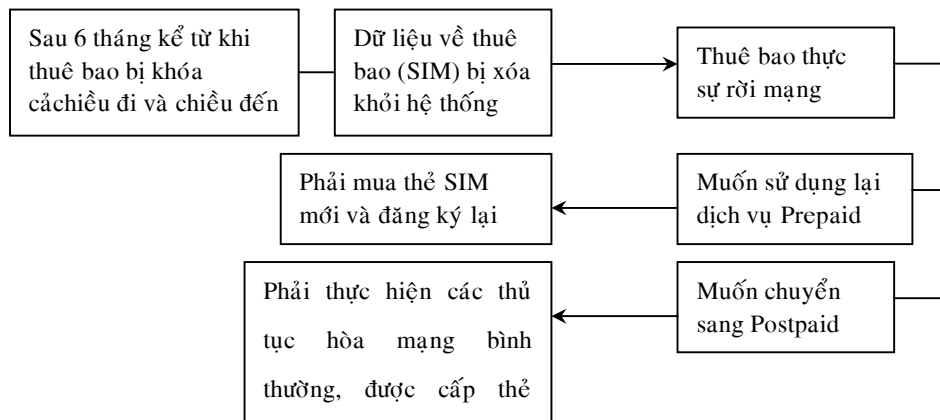
### **1.Kiểm tra TK:**



### **2. Nạp thêm tiền:**



## **Bước 7: Thuê bao rời mạng**



#### 4.6. Các nội dung khác:

##### 4.6.1. Mua nhiều thẻ cào và nhập lần lượt giá trị vào TK:

- + Được cộng dồn các giá trị thẻ
- + Được cộng dồn thời hạn có giá trị gọi đi

Ví dụ: nhập mã số của 1 thẻ 300.000đ, sau đó là 1 thẻ 500.000đ, hệ thống sẽ thông báo số tiền hiện có trong TK là 800.000đ và thời hạn gọi đi được phép là 50 ngày.

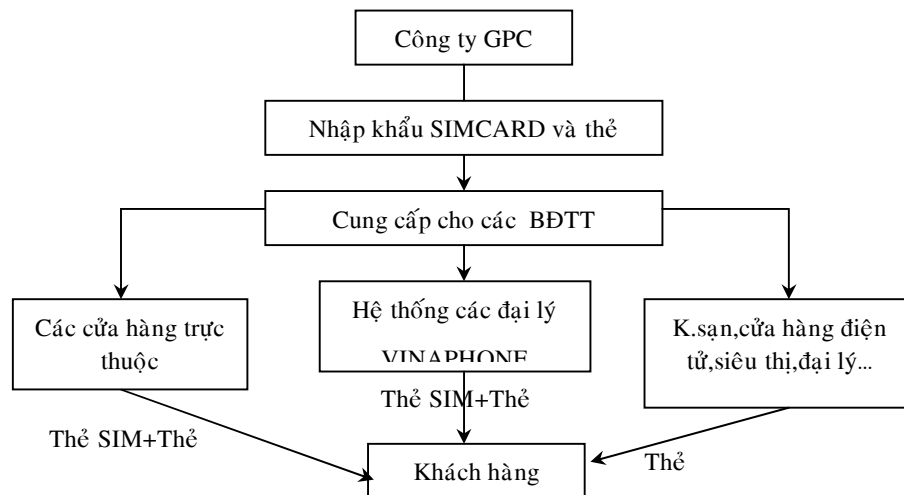
##### 4.6.2. Nhập thêm tiền vào TK khi TK đang ở trạng thái tốt:

- + Được cộng dồn giá trị còn lại và thời hạn có giá trị gọi đi.

##### 4.6.3. Thuê bao prepaid đề nghị hóa đơn chi tiết:

- \_Gọi 155, bấm "3" hoặc gọi thẳng 151
- \_Cung cấp mã dịch vụ và đề nghị được cấp bản ghi chi tiết cuộc gọi.

#### 4.7. Hệ thống phân phối sản phẩm :



## II. CÁC DỊCH VỤ TRÊN MÁY DI ĐỘNG MS:

Trong thông tin di động các dịch vụ được sử dụng trên máy là:

- + Dịch vụ nhắn tin SMS
- + Dịch vụ hộp thư thoại
- + Dịch vụ chuyển cuộc gọi
- + Dịch vụ giữ cuộc gọi và đợi cuộc gọi
- + Dịch vụ chặn cuộc gọi
- + Dịch vụ hiện số chủ gọi và cấm hiện số chủ gọi

### 1. Dịch vụ nhắn tin SMS:

\_Dịch vụ nhắn tin cho phép máy di động có thể nhận và gửi đi các bản tin dạng số hoặc chữ cung cấp cho các thuê bao thuộc mạng VINAPHONE khi thuê bao có yêu cầu.

\_ Máy di động của bạn có thể tạo ra bản tin trên máy, để chuyển cho một máy di động khác trong mạng. Máy di động hoặc máy cố định gọi đến trung tâm nhắn tin (SMS) bằng cách quay số tắt 141 và thông báo cho khai thác viên số máy và nội dung cần nhắn.

## **2. Dịch vụ hộp thư thoại.**

\_Cho phép thuê bao có thể nhận và chuyển đi các thông báo dạng tiếng nói . Khi bạn đăng ký sử dụng dịch vụ, Vinaphone sẽ cài đặt số hộp thư thoại trùng với số máy di động của bạn và một số tắt 144 cho phép chuyển các cuộc gọi đến số máy tắt ấy bằng cách đặt Divert.

### **2.1. Thực đơn chính:**

Đây là điểm bắt đầu của hệ thống hộp thư thoại . Khi bạn truy nhập hộp thư thoại hệ thống sẽ nhắc bạn nhấn các phím tương ứng như (1) để nghe ,(2) để gửi ,(3) để thay đổi hoặc (8) để giúp đỡ.

### **2.2. Gửi thư thoại:**

Khi bạn chọn phím (2) để gửi thư thoại hệ thống sẽ nhắc bạn “gài số hộp thư thoại nơi đến ,sau đó ấn phím \* “bạn có thể lựa chọn gửi đến :

\_Một hộp thư thoại :Gài số hộp thư thoại nơi đến sau đó ấn phím \* bạn sẽ nghe được lời chào của người nhận thư

\_Một danh sách thư thoại : Gài số thứ tự của danh sách thư thoại (số thứ tự của danh sách thư thoại là 1-20) sau đó ấn phím \*

\_ Nhiều hộp thư thoại cùng một lúc: Bạn có thể gửi cùng lúc nhiều hộp thư thoại bằng cách ấn phím\* trước ,sau đó gài số của các hộp thư thoại nơi đến (hộp thư thoại có thể là một số thứ tự của một danh sách thư thoại ) chú ý sau mỗi lần gài một số hộp thư thoại phải ấn phím \*. Sau khi gài số cuối cùng ấn phím \*. Sau khi gài xong số của nơi đến ,bạn có thể ghi âm ngay lập tức bằng cách ấn phím số 2.

Chú ý : khi bạn truy nhập hộp thư thoại bạn sẽ luôn nghe thấy lời chỉ dẫn của hệ thống .Nếu bạn đã sử dụng thành thạo bạn có thể bỏ qua các lời chỉ dẫn và thực hiện theo lệnh của bạn .

### **3. Dịch vụ chuyển cuộc gọi:**

Cho phép bạn có thể chuyển các cuộc gọi đến máy di động của mình sang máy di động khác cùng mạng hoặc máy cố định hoặc thư thoại.

#### **3.1. Cài đặt dịch vụ trên máy :**

##### **\* Đối với máy ERICSON GH388/GF388.**

+ Ấn ↓ tìm Divert

+ Ấn Yes xuất hiện phone number, ấn Yes lần nữa trên màn hình xuất hiện các phương thức chuyển cuộc gọi:

All Calls: Chuyển tất cả các cuộc gọi

On Busy: khi máy bận

Unreachable: khi không thể kết nối hoặc tắt máy

+ Dừng ↓ để chọn phương thức chuyển cuộc gọi

+ Ấn Yes chọn Activate

+ Ấn Yes xuất hiện Enter No : điền số phone chuyển

##### **\* Đối với máy NOKIA 8110**

+ Ấn “\_” trái xuất hiện View

Menu

+ Ấn ∇ liên tục xuất hiện Call

Divert

+ Ấn “\_” trái xuất hiện View

Option

+ Ấn ∇ xuất hiện: Divert

All calls

On busy

When not answered

If not reachable

+ Nếu chọn chế độ nào dừng ∇ chuyển về chế độ chọn rồi ấn “\_” trái xuất hiện : Activate



Cancel

Status

+ Ấn OK xuất hiện: Voice Mail

Other No

+ Ấn ∇ để mũi tên dịch về chữ Other No

Number

+ Ấn OK xuất hiện Enter, gài số chuyển chế độ

+ Nếu :

\_ Chuyển về hộp thư thoại gài 144

\_ Chuyển về máy cố định gài số cố định

Ví dụ: 0.4.8654309 ( mã vùng + số máy)

\_Chuyển về máy di động gài số máy di động

Ví dụ : 091200038

+ Ấn OK xuất hiện Divert Requesting, sau đó lại xuất hiện:

Divert

Activate

Chế độ thực hiện xong

**\* Đối với máy PANASONIC G500**

+ Ấn F , ấn 3( divert) xuất hiện các phương thức chuyển cuộc gọi :

1. All Calls: chuyển tất cả các cuộc gọi
2. If Busy: chuyển cuộc gọi khi máy bận
3. No Answer: Khi bạn không trả lời sau khoảng 30s
4. Unreachable: khi không kết nối được / Tắt máy

+ Chọn một trong các phương thức trên bằng cách ấn phím số là STT các phương thức trên

+ Trên máy sẽ xuất hiện Forward no ? ( chuyển sang số máy nào , vào số điện thoại cần chuyển )

+ Ấn OK xuất hiện Press

+ Ấn ☎ để xác nhận lại

Sau đó trên màn hình sẽ xuất hiện Call divert set: đã cài đặt xong .

### 3.2. Xóa việc chuyển cuộc gọi

#### \* Đối với máy ERICSON GH388/ GF388

+ Ấn Yes xuất hiện phương thức chuyển cuộc gọi ( Activate)

Ví dụ : bạn chọn phương thức chuyển cuộc gọi khi máy bận On Busy lúc này trên màn hình sẽ xuất hiện On Busy (Activate)

+ Ấn Yes , dùng ↓ chọn Cancel

+ Ấn Yes xuất hiện : Please wait

#### \* Đối với máy NOKIA 8110

Thực hiện lần lượt từng bước như chọn chế độ Divert đến khi màn hình xuất hiện dòng chữ: Activate

Cancel

Status

+ Ấn ∇ đưa mũi tên ► về Cancel

^ + **Ấn OK xuất hiện Divert**

**Cancel**

Chế độ đã được thực hiện .

#### \* Đối với máy PANASONIC G500:

+ Ấn F, ấn 3(divert), ấn 5 (status)

+ Ấn ☎

+ Ấn OK chuyển trạng thái về Call Divert off

### 4. Dịch vụ chặn cuộc gọi:

#### 4.1. Thiết lập chế độ chặn cuộc gọi trên máy

##### \* Đối với máy ERICSON GH388/GF388

+ Ấn ↓ chọn Access

+ Ấn Yes xuất hiện Barring

+ Ấn Yes xuất hiện các kiểu chặn cuộc gọi :

All outgoing calls: Tất cả các cuộc gọi đi

All incoming calls: Tất cả các cuộc gọi đến

All incoming when roam: Tất cả các cuộc gọi khi chuyển vùng

+ Dùng ↓ chọn dạng cấm .

+ Ấn Yes xuất hiện Enter

### Password

Nhập mật mã sau đó ấn Yes . Bạn có thể phải chờ một khoảng thời gian ngắn trước khi mạng trả lời . Trong thời gian đó , thông báo please wait sẽ xuất hiện . Theo sau sẽ là một thông báo rằng chế độ đã được thực hiện .

#### \* Đối với máy NOKIA 8110

+ Ấn Menu bằng phím “\_” trái , xuất hiện View

Menu

+ Ấn ∇ chọn Security, ấn select xuất hiện View

Option

+ Ấn ∇ chọn Call Barring , ấn select

+ Ấn ∇ xuất hiện No

Outgoing

Calls

+ Ấn OK xuất hiện Activate

Cancel

Status

+ Ấn OK xuất hiện Nextwork , Password gài mật mã ( mật mã do tổng đài cung cấp).

+Ấn OK chế độ đã được thực hiện .

#### 4.2. Xóa chế độ chặn cuộc gọi

##### \*Đối với máy ERICSON GH388/GF388

+ Ấn ↓ chọn Access

+ Ấn Yes xuất hiện Barring

+ Ấn Yes xuất hiện các kiểu chặn cuộc gọi :

All outgoing calls: Tất cả các cuộc gọi đi

All incoming calls: Tất cả các cuộc gọi đến

All incoming when roam: Tất cả các cuộc gọi khi chuyển vùng.

+ Ấn Yes, dùng ↓ chọn Cancel

+ Ấn Yes xuất hiện Enter

Password

Nhập mật mã sau đó ấn Yes . Thông báo Please Wait , tiếp đó thông báo khẳng định chế độ chặn cuộc gọi đã được hủy bỏ .

**\* Đối với máy NOKIA 8110**

+ Ấn Menu bằng phím “\_” trái xuất hiện View  
Menu

+ Ấn ∇ chọn Security, ấn select xuất hiện View  
Option

+ Ấn ∇ chọn Call Barring , ấn select

+ Ấn ∇ xuất hiện No  
Outgoing  
Calls

+ Ấn OK xuất hiện Activate  
Cancel  
Status

+ Ấn ∇ xuống chữ Cancel Nextword gài mật mã ( mật mã do tổng đài cung cấp).

+Ấn OK chế độ đã được thực hiện.

**\* Đối với máy PANASONIC G500:** thì dịch vụ này không có .

**5. Dịch vụ giữ cuộc gọi và đợi cuộc gọi :**

Cho phép bạn giữ cuộc đàm thoại với hai máy cùng một lúc .

**5.1. Thiết lập chế độ giữ cuộc gọi trên máy :**

**\* Đối với máy ERICSON GH388/GF388**

+ Ấn ↓ chọn Access  
+ Ấn Yes , dùng ↓ chọn Call waiting  
+ Ấn Yes xuất hiện Activate , ấn Yes xuất hiện :

Please wait: xin chờ một chút

Call waiting On : chế độ đã được thực hiện

**\* Đối với máy PANASONIC G500**

+ Ấn F, ấn 4 ( call wait) , ấn 1 ( call wait). xuất hiện call wait set ?

+ Ấn OK xuất hiện Press ☎ .

+ Ấn ☎ .Lúc này mạng sẽ làm việc , trên màn hình xuất hiện

Please wait : xin chờ một chút

Call wait set

**\* Đối với máy NOKIA 8110**

+ Ấn “\_” trái , ấn ▽ , chọn Phone

Setings

+ Ấn Select, ấn ▽ liên tục chọn call waiting

+ Ấn Select xuất hiện Activate

Cancel

Status

+ Ấn OK chế độ đã được thực hiện

**5.2. Xóa chế độ giữ cuộc gọi:**

**\* Đối với máy Ericson GH 388 / GF 388**

+ Ấn ↓ chọn access

+ Ấn Yes, dùng ↓ chọn Call waiting

+ Ấn Yes xuất hiện Activate , ấn Yes xuất hiện:

Please wait: xin chờ một chút

Call waiting On : chế độ đã được thực hiện

Call Waiting

Activate

+ Dùng ↓ chọn cancel

+ Ấn Yes . Hoàn thành thao tác xóa chế độ giữ cuộc gọi .

**\* Đối với máy NOKIA 8110**

+ Ấn “\_” trái , ấn ▽ , chọn Phone

Setings

+ Ấn Select, ấn ▽ liên tục chọn Call Waiting

+ Ấn select xuất hiện Activate

Cancel

Status

+ Ấn ▽ xuống chữ cancel rồi ấn OK chế độ đã được thực hiện .

**\* Đối với máy PANASONIC G500**

+ Ấn F , ấn 4 , ấn 2 Status .

+ Ấn 

+ Ấn OK chuyển sang Call Wait Off .Ấn Ok

### 5.3. Cách giữ cuộc gọi :


\* **Đối với máy ERICSON GH388/GF388:** thì dịch vụ này không có.


\* **Đối với máy NOKIA 8110:**

Khi bạn đang đàm thoại với thuê bao B một thuê bao C gọi đến cho bạn máy sẽ có tiếng kêu tut ...tut...tut...

Xuất hiện Call 1

Call 2 nhấp nháy

+ Ấn  xanh cuộc đàm thoại với thuê bao B tạm dừng quay sang đàm thoại với thuê bao C .


+ Ấn  xanh lần nữa bạn lại đàm thoại với thuê bao B .


\* **Đối với máy PANASONIC G500:**

Khi bạn đang đàm thoại với thuê bao B một thuê bao C gọi đến cho bạn máy sẽ có tiếng kêu tut ...tut...tut...

Xuất hiện Accept? ( có chấp nhận cuộc gọi thứ hai này không ?). hiển thị số phone của thuê bao C.

+ Ấn OK (nếu chấp nhận cuộc gọi với thuê bao C ).

Xuất hiện Call 1 

Call 2 

Swap? có chấp nhận cuộc gọi không ?

+ Ấn OK nếu muốn.

### 6. Dịch vụ hiện số chủ (CLIP) và cấm hiện số chủ (CLR)

\_ Dịch vụ CLIP cho phép thuê bao bị gọi nhìn lên màn hình máy biết được thuê bao nào đang gọi điện cho mình .

\_ Dịch vụ CLR cho phép thuê bao chủ gọi không cho hiện số máy mình trên máy bị gọi .

\_ Một thuê bao di động có thể đăng ký sử dụng cả dịch vụ hiện số chủ gọi và cấm hiện số chủ gọi cùng một lúc.